TÒA PHÚC THẨM TAND TỐI CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2025/HS-PT
Ngày: 21/8/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thành Quang;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Ông Nguyễn Nam Thành.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm - Thư ký viên.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội: Ông Lê Văn Hùng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21/08/2025, tại trụ sở Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2025/TLPT-HS ngày 08/07/2025 đối với bị cáo Ngô Xuân H, bị cáo Trần Thị Tuyết Nh phạm tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ", do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 24/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**** Các bị cáo có kháng cáo*:**

1. Ngô Xuân H, sinh ngày 16/6/1963; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 4, phường P, tỉnh Thái Nguyên (trước đây là tổ 4, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên); Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Nguyên Hiệu trưởng Trường Cao đẳng K thuộc Đại học T; là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị khai trừ ra khỏi Đảng theo Quyết định số 2192 ngày 23/9/2024 của Tỉnh ủy Thái Nguyên; con ông Ngô Xuân T (đã chết); con bà: Đặng Thị Th (đã chết); vợ: Vũ Thị Q và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/7/2024 đến ngày 27/12/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt phiên tòa.

2. Trần Thị Tuyết Nh, sinh ngày 20/11/1983; giới tính: Nữ; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 1, phường T, tỉnh Thái Nguyên (trước đây là tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Giảng viên, nguyên Phó trưởng phòng Đào tạo quản lý khoa học và hợp tác Quốc tế Trường Cao đẳng K thuộc Đại học T; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị khai trừ ra khỏi

đảng); con ông: Trần Văn T1; con bà: Trần Thị H; chồng: Dương Ngọc N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/7/2024 đến ngày 27/12/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị Tuyết Nh*: Luật sư Nguyễn Thị Thu H1, Công ty Luật TNHH N; có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị cáo Trần Quang H2 không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trường Cao đẳng K Đại học T được thành lập theo Quyết định số 4507/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/8/2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được Tổng cục Dạy nghề thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục dạy nghề để tuyển sinh, tổ chức đào tạo 24 ngành, nghề đào tạo trình độ cao đẳng, 22 ngành nghề đào tạo trình độ trung cấp, 09 nghề đào tạo trình độ sơ cấp, có đủ điều kiện tổ chức đào tạo, tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá trình độ nghề hàn và công nghệ hàn 3G thuộc hệ đào tạo thường xuyên, đào tạo ngắn hạn (quy định tại Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội). Ngô Xuân H, được Giám đốc Đại học T bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Cao đẳng KZ Đại học T từ năm 2017 đến tháng 7 năm 2024 nghỉ hưu. Trường Cao đẳng K thực hiện theo cơ chế tự chủ tài chính một phần thuộc nhóm III theo Nghị định số 60 ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, ngân sách nhà nước cấp (trực tiếp là Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp) hàng năm khoảng 40%, còn lại trường phải tự chủ tài chính 60%. Nguồn thu của nhà trường gồm ngân sách nhà nước cấp và thu học phí của học sinh, sinh viên, tiền lệ phí thi cấp chứng chỉ, chứng nhận, tiền cho thuê các dịch vụ cho học sinh, sinh viên. Toàn bộ ngân sách của nhà trường đều đảm bảo để chi thường xuyên là trả lương cho cán bộ, giáo viên của nhà trường và một số khoản chi khác theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

Đối với các chương trình đào tạo ngắn hạn và thi cấp chứng chỉ, báo cáo kiểm tra trình độ theo quyết định của hiệu trưởng, việc thu tiền học phí, lệ phí thi, kiểm tra do trực tiếp các bộ phận chuyên môn thu tiền của học viên sau đó nộp về phòng Kế hoạch tài chính kèm theo đầy đủ chứng từ liên quan.

Năm 2022 và năm 2023, trong quá trình thực hiện hoạt động đào tạo và thi cấp chứng chỉ nghề hàn hệ đào tạo ngắn hạn Ngô Xuân H và một số cá nhân có trách nhiệm của Trường Cao đẳng K thuộc Đại học T đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng đầu năm 2022, áp dụng Quy chế hoạt động và quy định chức năng nhiệm vụ Trung tâm thực hành thực nghiệm, Trường Cao đẳng K, Ngô Xuân H đã giao Trần Quang H2, là Giám đốc Trung tâm thực hành thực nghiệm, đi tìm các đối tác, đầu mối công việc để tổ chức đào tạo tay nghề hàn, tạo nguồn thu cho trường.

Đến khoảng tháng 5/2022, Trần Quang H2 quen biết và thoả thuận với Lê Văn H3, là Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ T (sau đây gọi là Công ty T), có địa chỉ tại: khu tập thể Z179, xã T, huyện Tr, TP. Hà Nội về việc đào tạo tay nghề hàn 3G, 4G cho người lao động Việt Nam để xuất khẩu lao động sang Hàn Quốc. H2 đưa H3 đến gặp Ngô Xuân H để trao đổi và thống nhất Trường Cao đẳng K đào tạo tay nghề công nghệ hàn 3G, 4G cho người lao động do Công ty T giới thiệu, dự kiến thời gian đào tạo là 30 - 40 ngày, nội dung thoả thuận được lập thành Hợp đồng hợp tác đào tạo nghề hàn trình độ 3G số 01 ngày 08/6/2022 giữa Trường Cao đẳng K và Công ty T. Theo nội dung hợp đồng thể hiện thì số tiền đào tạo Công ty T trả cho Trường Cao đẳng K là 10.000.000đ/ 01 người lao động/01 khóa; việc thanh toán tiền được Công ty T thực hiện theo tiến độ bằng hình thức chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng BIDV số: 3901 0000 507xxx của Trường Cao đẳng K hoặc Công ty T nộp tiền mặt thông qua phòng Kế hoạch - Tài chính của Trường. Căn cứ hợp đồng đã ký, Công ty T đã nộp cho Trường Cao đẳng K số tiền tạm ứng là 80.000.000đ thông qua phòng Kế hoạch - Tài chính.

Mặc dù, Ngô Xuân H nhận thức rõ Trung tâm thực hành, thực nghiệm là đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân riêng và phải thực hiện quản lý tài chính thông qua phòng Kế hoạch - Tài chính của Trường nhưng H vẫn quyết định giao cho Trần Quang H2 tự chủ trong việc tổ chức đào tạo nghề hàn cho người lao động do Công ty T giới thiệu; giao cho H2 tự chủ trong việc cân đối thu học phí đào tạo, tự chủ trong việc chi mua các vật tư, công giáo viên giảng dạy…

Thực hiện chỉ đạo của H, H2 thống nhất với H3 mức thu đối với người lao động học đủ 30 ngày là 14.000.000đ/ người, trong đó Trường Cao đẳng K được hưởng số tiền 8.000.000đ, Công ty T được hưởng số tiền 6.000.000đ/người; còn mức thu đối với người học không đủ khoá đào tạo thì số tiền thu theo số ngày học của người lao động, Trường Cao đẳng K và Công ty T hưởng lợi theo tỷ lệ 4/3, việc thu tiền học phí của người lao động do nhân viên Công ty T hoặc H2 thực hiện, sau đó hai bên sẽ tổng hợp số tiền thu được để chia theo tỷ lệ đã thống nhất từ trước. H2 báo cáo lại cho H biết số tiền Công ty T sẽ trả cho Trường Cao đẳng K cho mỗi học viên học đủ khoá là 8.000.000đ, H đồng ý.

Để đảm bảo cho công tác giảng dạy, H2 đã mời một số giáo viên dạy hàn gồm: ông Hoàng A là giảng viên nghề hàn tại Trường Cao đẳng K, ông Đỗ Quang M là giảng viên nghề hàn thuộc Trường Cao đẳng N Bộ Q, ông Phạm Bá M1 là giảng viên bộ môn hàn Trường Cao đẳng C, ông Nông Văn E là Trưởng

phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng giáo dục thuộc Trường Cao đẳng K và ông Nguyễn Xuân T nguyên là giảng viên Trung tâm thực hành, thực nghiệm tham gia đào tạo tay nghề hàn, quản lý, dọn dẹp, trông coi và tự thoả thuận trả tiền công cho những người này. Đồng thời, H giao H2 liên hệ với phòng Công tác Học sinh, Sinh viên là ông Trương Đức C để chuẩn bị phòng ký túc xá cho học viên ở trong thời gian đào tạo tay nghề hàn và H2 chi tiền mua một số vật dụng sinh hoạt như quạt điện, chiếu, dọn dẹp vệ sinh,… tại ký túc xá.

Quá trình liên kết với H3, H2 đã thu được tổng số tiền là **388.500.000 đồng** (không bao gồm số tiền 80.000.000 đồng mà Công ty T nộp tạm ứng cho Trường Cao đẳng K), cụ thể: H2 cùng một số người gồm: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1982, là cán bộ Phòng Đào tạo Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế trường Cao đẳng K (là vợ H2); ông Hoàng A là giảng viên hàn đã nghỉ hưu thu tiền trực tiếp từ người lao động, số tiền thu được là 289.200.000 đồng, còn Công ty T thu của người lao động sau đó bàn giao lại cho H2 số tiền là 99.300.000 đồng.

H2 tự ý sử dụng số tiền 388.500.000 đồng để chi các khoản sau: Chi phục vụ công tác đào tạo: Trả lương cho giáo viên tham gia đào tạo nghề hàn số tiền 69.000.000 đồng; chi vào quỹ của Trung tâm thực hành, thực nghiệm số tiền 10.000.000 đồng; chi thanh toán tiền điện tại xưởng thực hành số tiền 12.000.000 đồng; chi mua quạt, gối cho học viên số tiền 15.000.000 đồng; chi mua vật tư phục vụ đào tạo số tiền 209.000.000 đồng; chi thuê xe đưa học viên đi thi số tiền 17.000.000 đồng; chi mua quần áo bảo hộ cho học viên số tiền 16.000.000 đồng; chi thanh toán tiền kí túc xá cho học viên số tiền 6.841.000 đồng. Ngoài ra H2 còn chi cho Ngô Xuân H số tiền 26.000.000 đồng. Tổng số tiền H2 đã chi từ số tiền thu là: 380.841.000 đồng, còn dư số tiền 7.659.000 đồng H2 sử dụng vào mục đích cá nhân.

Đến khoảng tháng 9/2022, Trần Quang H2 báo cáo Ngô Xuân H có 49 học viên trong lớp liên kết đào tạo với H3 đăng ký thi để được cấp chứng chỉ đào tạo nghề hàn, H chỉ đạo Trần Thị Tuyết Nh là Phó trưởng phòng Đào tạo quản lý khoa học và hợp tác quốc tế soạn thảo Quyết định số 705/QĐ-CĐKTKT-ĐT ngày 20/9/2022 về việc tổ chức thi, đánh giá tay nghề cho học viên công nghệ hàn kèm theo danh sách 49 học viên, lệ phí thi là 300.000đ/người, Quyết định số 708/QĐ-CĐKTKT-ĐT ngày 21/9/2022 về việc thành lập Hội đồng thi đánh giá tay nghề cho học viên nghề công nghệ hàn, H giao cho Trần Quang H2 thu tiền lệ phí thi của người dự thi. H2 nhờ Nguyễn Thị Ch giúp thu tiền của học viên, việc thu tiền không lập danh sách thu, phiếu thu có chữ ký của người nộp theo quy định, tổng số tiền H2 thu được là 14.700.000 đồng. Sau khi có kết quả thi, Nh soạn thảo Quyết định số 806/QĐ-CĐKTKT-ĐT ngày 12/10/2022 công nhận kết quả đánh giá tay nghề công nghệ hàn kèm theo danh sách 49 học viên trình H ký. Các văn bản này không được thông báo, gửi đến các thành viên khác trong Ban giám hiệu, Phòng Kế hoạch - Tài chính... H2 đã tự ý sử dụng số tiền 6.700.000 đồng để thanh toán tiền coi thi,

chấm thi và mua vật tư, số tiền 8.000.000 đồng còn lại H2 đã đưa cho Nh quản lý. Nh không mang số tiền 8.000.000 đồng này nộp đến Phòng Kế hoạch - Tài chính mà đề xuất H chia số tiền này cho các đơn vị gồm: Trung tâm thực hành thực nghiệm, Ban Giám hiệu, Phòng đào tạo và Phòng Công tác học sinh - sinh viên nhưng H chưa đồng ý.

Đến đầu năm 2023 H2 tiếp tục báo cáo H và được H đồng ý cho liên kết tổ chức đào tạo tay nghề hàn với một số cá nhân, gồm: Ông Hoàng Thái D là Phó Giám đốc Trung tâm tư vấn du học và hướng nghiệp thuộc Công ty cổ phần C, ông Lê Ngọc T ở xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên. H2 tiếp tục nhờ các giáo viên gồm: Ông Đỗ Quang M, ông Phạm Bá M1, ông Nguyễn Trung T1 hỗ trợ giảng dạy cho học viên và nhờ ông Mai Thanh T2 chuẩn bị phòng ở kí túc xá cho học viên.

Số tiền H2 đã thu để đào tạo nghề hàn cho học viên qua sự giới thiệu của Lê Ngọc T là 166.000.000 đồng và qua sự giới thiệu của Hoàng Thái D là 120.000.000 đồng; tổng số tiền thu để thực hiện công tác đào tạo nghề hàn năm 2023 là 286.000.000 đồng. Số tiền này H2 không nộp về phòng Kế hoạch - Tài chính mà tự ý sử dụng để phục vụ cho các hoạt động giảng dạy gồm: Chi tiền kí túc xá cho học viên số tiền 11.100.000 đồng; chi mua vật tư phục vụ đào tạo số tiền 130.000.000 đồng; chi mua máy cắt phục vụ đào tạo số tiền 37.000.000 đồng; chi mua máy mài phục vụ đào tạo số tiền 6.000.000 đồng; chi cho giáo viên đào tạo 13.000.000 đồng; chi công H2 giảng dạy và quản lý số tiền 15.000.000 đồng; chi mua quần áo bảo hộ số tiền 12.000.000 đồng; chi tiền thuê xe đón học viên số tiền 12.000.000 đồng; chi thay thế hệ thống điện chiếu sáng trong xưởng số tiền 12.000.000 đồng; chi sửa chữa ca bin hàn và đồ gá phục vụ đào tạo số tiền 6.000.000 đồng. Tổng cộng H2 đã tự ý chi số tiền 254.100.000 đồng từ tổng số tiền đã thu tiền đào tạo của học viên, số tiền còn lại là 31.900.000 đồng H2 chi tiêu cá nhân.

Đến khoảng đầu tháng 3/2023, H2 được một số người liên hệ để cấp chứng chỉ đánh giá, kiểm tra trình độ thợ hàn 3G quốc tế để xuất khẩu lao động. Do Trường Cao đẳng K không đủ điều kiện đánh giá tay nghề thợ hàn 3G quốc tế nên H2 đã liên hệ với Nguyễn Đình Ph là Chuyên gia hàn quốc tế và cũng là giáo viên Trường Trung cấp nghề Q; H2 và Ph thoả thuận hợp tác để cấp báo cáo kiểm tra trình độ thợ hàn quốc tế cho người có nhu cầu xuất khẩu lao động. H2 đưa Ph đến gặp Ngô Xuân H thống nhất nội dung: Trường Cao đẳng K thực hiện tuyển sinh, đào tạo, thu tiền học phí, lệ phí kiểm tra và tổ chức kiểm tra liên quan đến việc đánh giá năng lực thợ hàn; Ph có trách nhiệm đánh giá năng lực với tư cách là chuyên gia hàn quốc tế, cấp phôi mẫu "Báo cáo kiểm tra trình độ thợ hàn"; Thoả thuận được lập thành "Biên bản thoả thuận hợp tác" giữa Ph với Trường Cao đẳng K (đại diện là Ngô Xuân H). Ngoài ra, hai bên thống nhất mỗi người tham gia kiểm tra đánh giá năng lực tay nghề hàn đạt yêu cầu phải nộp số tiền là 1.500.000 đồng, trong đó Trường Cao đẳng K được hưởng số tiền là 1.000.000

đồng/người; Ph được hưởng số tiền 500.000 đồng/người, kết quả được thể hiện thành "Báo cáo kiểm tra trình độ thợ hàn" do Ph và Trường Cao đẳng K cùng ký. Sau đó, H đã chỉ đạo Nh soạn thảo thông báo về việc tổ chức thi tay nghề, nghề công nghệ hàn, trong thông báo nêu rõ lệ phí thi là 1.000.000 đồng/01 trường hợp; Nh đã trình các văn bản đến H ký nhưng chưa ban hành, H không chỉ đạo Nh soạn thảo quyết định về thành lập hội đồng thi, ban coi thi, ban giám khảo theo quy định.

Trong thời gian từ tháng 4 đến tháng 5/2023, Trần Quang H2 đã cùng Ph thực hiện nhiều đợt kiểm tra đánh giá tay nghề, mỗi đợt thi đều được H2 thu tiền lệ phí kiểm tra với số tiền 1.500.000 đồng/người đạt yêu cầu trình độ hàn; tuy nhiên, khi thu tiền H2 không lập chứng từ, phiếu thu, danh sách thu tiền theo quy định. Ngày 20/4/2023, H2 đã lập Giấy đề nghị phân phối kinh phí thi tay nghề, nghề công nghệ hàn 3G, 4G năm 2022-2023, trong đó đề nghị chi cho Hiệu trưởng 60%, khoa Cơ khí 10%, bộ môn Hàn 30%. Ngày 25/4/2023, Ngô Xuân H đã duyệt đề xuất của H2 với nội dung dự kiến chi Ban Giám hiệu 40%, phòng Đào tạo 20%, khoa Cơ khí 10%, bộ môn Hàn 30%; không chỉ đạo H2 phải nộp số tiền này về phòng Kế hoạch tài chính hoặc kiểm tra số tiền này đã được nộp về phòng Kế hoạch tài chính. Đến khi thực hiện xong đợt đánh giá tay nghề cuối cùng, H2 và Ph đã đánh giá kiểm tra trình độ thợ hàn đạt yêu cầu cho 223 người, số tiền thu lệ phí thi H2 phải nộp cho Trường Cao đẳng K là 223.000.000 đồng. Thực hiện theo chỉ đạo của H, H2 đưa cho Nh giữ 167.000.000 đồng, H2 giữ số tiền 56.000.000 đồng. Sau khi sự việc bị phát hiện, ngày 26/5/2023, Nh đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an số tiền 8.000.000 đồng liên quan đến đợt đánh giá tay nghề hàn 4G năm 2022 và số tiền 167.000.000 đồng liên quan đến việc đánh giá tay nghề hàn 3G năm 2023.

Hành vi nêu trên của Ngô Xuân H, Trần Quang H2, Trần Thị Tuyết Nh là trái với quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính Phủ và Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tổ chức, hoạt động của Trường Cao đẳng K.

Tại Bản kết luận giám định ngày 15/11/2023 của Tổ giám định viên tư pháp về tài chính đã kết luận: Số tiền thu từ lệ phí thi tổ chức đánh giá tay nghề cho học viên nghề công nghệ hàn và cấp chứng chỉ cho 49 người lao động năm 2022 là nguồn thu của Trường Cao đẳng K; số tiền 14.700.000 đồng. Số tiền thu từ việc tiến hành tổ chức đánh giá tay nghề, nghề công nghệ hàn 3G, 4G năm 2023 là nguồn thu của Trường Cao đẳng K; số tiền 223.000.000 đồng. Tổng số tiền thiệt hại là: **237.700.000 đồng**; trong đó: năm 2022 là 14.700.000 đồng, năm 2023 là 223.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định ngày 15/6/2024 của Tổ giám định viên tư pháp về tài chính đã kết luận: Số tiền thu học phí tổ chức đào tạo nghề hàn năm 2022 theo đúng quy định là nguồn thu của Trường Cao đẳng K; số tiền 388.500.000 đồng. Số tiền thu học phí tổ chức đào tạo nghề hàn năm 2023 theo

đúng quy định là nguồn thu của Trường Cao đẳng K; số tiền 286.000.000 đồng. Tổng số tiền thiệt hại là **674.500.000** đồng.

Như vậy hành vi của Ngô Xuân H, Trần Quang H2, Trần Thị Tuyết Nh đã gây thiệt hại cho Trường Cao đẳng K, Đại học T tổng số tiền **912.200.000 đồng.**

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 24/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Ngô Xuân H **18** (**Mười tám**) tháng tù về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án; được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/7/2024 đến ngày 27/12/2024.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết Nh **15** (**Mười lăm**) tháng tù về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/7/2024 đến ngày 27/12/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Quang H2; xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/5/2025, bị cáo Ngô Xuân H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết pháp luật, vì mục đích chung chứ không tư lợi; được Trường Cao đẳng K và tập thể giáo viên đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Quá trình công tác, bên cạnh những thành tích đã được cấp sơ thẩm xem xét, bị cáo còn được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng bằng khen, được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi đảng; bị cáo có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, Huy chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc, Huy hiệu 40 năm tuổi đảng; có mẹ đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3; có vợ có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, là chiến sỹ thi đua cấp Bộ, được tặng thưởng nhiều bằng khen.

Ngày 06/05/2025, bị cáo Trần Thị Tuyết Nh có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Quá trình công tác bị cáo luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Ban chấp hành Hội hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh Thái Nguyên và Giám đốc Đại học T tặng giấy khen; được Trường Cao đẳng K và tập thể giáo viên đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo; bị cáo không tư lợi, phạm tội do thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của Hiệu trưởng (vi phạm pháp luật mà không biết); bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ; đã tích cực khắc phục hậu quả.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Xuân H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đồng thời bổ sung việc bị cáo đã nộp số tiền còn phải bồi thường theo quyết

định của bản án sơ thẩm và án phí sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng minh.

Bị cáo Trần Thị Tuyết Nh giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày việc bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có bố chồng đau yếu, có con còn nhỏ. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đặc biệt là việc bị cáo phải chấp hành chỉ đạo của Hiệu trưởng; số tiền 167.000.000 đồng bị cáo chỉ giữ theo yêu cầu của Hiệu trưởng và bị cáo đã nộp lại toàn bộ ngay khi cơ quan điều tra yêu cầu, không sử dụng cá nhân; bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm bồi thường và còn nộp thừa số tiền 31.688.200 đồng; từ đó, giảm hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Xuân H; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị Tuyết Nh, giảm cho bị cáo 3 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ngô Xuân H, bị cáo Trần Thị Tuyết Nh có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, căn cứ vào lời khai của các bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các kết luận giám định, tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 5/2022 đến tháng 5/2023, bị cáo Ngô Xuân H là Hiệu trưởng Trường Cao đẳng K Đại học T, bị cáo Trần Thị Tuyết Nh là Phó trưởng phòng Đào tạo quản lý khoa học và hợp tác quốc tế đã cùng với bị cáo Trần Quang H2 lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao làm trái quy định của Nhà nước, quy định của Trường Cao đẳng K về quản lý tài chính, đã tổ chức đào tạo, thi, kiểm tra đánh giá tay nghề hàn nhưng không đưa vào chương trình, kế hoạch hoạt động của Trường theo quy định; thực hiện thu tổng số tiền 912.200.000 đồng nhưng không lập phiếu thu, chứng từ quyết toán, không nộp, phản ánh vào Ngân sách của Trường mà tự ý giữ lại, sử dụng nhằm mục đích vụ lợi gây thiệt hại cho Trường Cao đẳng K số tiền 912.200.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Ngô Xuân H, bị cáo Trần Thị Tuyết Nh phạm tội "*Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ*" thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Gây thiệt hại về tài sản từ 200.000.000 đồng đến dưới 1.000.000.000 đồng" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 356 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với bị cáo Ngô Xuân H, là Hiệu trưởng, chịu trách nhiệm và quyết định mọi hoạt động của Trường, đã trực tiếp chỉ đạo Trần Quang H2 và Trần Thị Tuyết Nh tổ chức đào tạo, thi, kiểm tra đánh giá tay nghề hàn, tự thu chi tiền

không nộp vào ngân sách của Trường, được hưởng lợi 26.000.000 đồng (do bị cáo Trần Quang H2 đưa), Tòa án cấp sơ thẩm xác định có vai trò chính là phù hợp. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc việc bị cáo có nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả đã gây ra; trong quá trình công tác, bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc (năm 2017 được tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú; năm 2018 được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ; Năm 2020 được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển các dân tộc và nhiều bằng khen giấy khen khác); được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; từ đó, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng.

[4] Trong đơn kháng cáo, theo trình bày của bị cáo thì quá trình công tác, bên cạnh những thành tích đã được cấp sơ thẩm xem xét, bị cáo còn được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng bằng khen, được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi đảng; bị cáo có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, Huy chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc, Huy hiệu 40 năm tuổi đảng; có mẹ đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3; có vợ có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, là chiến sỹ thi đua cấp Bộ, được tặng thưởng nhiều bằng khen. Thấy rằng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xem xét, áp dụng đối với bị cáo; tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo Ngô Xuân H là người chịu trách nhiệm cao nhất; bị cáo phạm tội nhiều lần; được hưởng lợi 26.000.000 đồng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 18 tháng tù, dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật; cần giữ nguyên để bảo đảm yêu cầu đấu tranh với các tội phạm về chức vụ, bảo đảm yêu cầu giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Đối với bị cáo Trần Thị Tuyết Nh, phạm tội do thực hiện sự chỉ đạo của Hiệu trưởng là bị cáo Ngô Xuân H, đã soạn thảo các quyết định về việc tổ chức thi, đánh giá tay nghề, thành lập hội đồng thi đánh giá tay nghề, công nhận kết quả đánh giá tay nghề; được bị cáo H2 đưa cho giữ 167.000.000 đồng theo sự chỉ đạo của bị cáo H và trước đó được bị cáo H2 đưa 8.000.000 đồng nhưng không nộp vào ngân sách của Trường mà đề xuất chia cho Trung tâm thực hành, thực nghiệm, Ban giám hiệu, Phòng đào tạo và Phòng công tác học sinh, sinh viên (đề xuất chưa được H chấp nhận). Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nh phạm tội với vai trò giúp sức là đúng.

[6] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc việc bị cáo Trần Thị Tuyết Nh có nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; ngay sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 8.000.000 đồng liên quan đến đợt đánh giá tay nghề hàn năm 2022 và số tiền 167.000.000 đồng liên quan đến đợt

đánh giá tay nghề hàn năm 2023; bị cáo đã liên đới bồi thường 24.311.800 đồng cho Trường Cao đẳng K (bị cáo đã tự nguyện nộp cho cơ quan điều tra số tiền 56.000.000 đồng để thực hiện nghĩa vụ bồi thường nên còn thừa 31.688.200 đồng); trong quá trình công tác, bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc (năm 2021 được tặng Bằng khen đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục; năm 2023 được tặng Bằng khen Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền), được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[7] Theo đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thị Tuyết Nh thì quá trình công tác, bên cạnh những thành tích đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, bị cáo còn được Ban chấp hành Hội hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh Thái Nguyên và Giám đốc Đại học T tặng giấy khen; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ - đây cũng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xem xét, áp dụng đối với bị cáo.

[8] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Thị Tuyết Nh, thấy rằng bị cáo là cấp dưới, phạm tội với vai trò giúp sức, thực hiện công việc theo sự chỉ đạo của Hiệu trưởng là bị cáo Ngô Xuân H; bị cáo chưa được hưởng lợi; thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, chủ động nộp lại khoản tiền mà bị cáo đã giữ theo sự chỉ đạo của bị cáo H - đây là những tình tiết được xem xét để áp dụng chính sách khoan hồng đặc biệt theo hướng dẫn tại Điều 5 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Bởi vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị Tuyết Nh, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo.

[9] Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Ngô Xuân H phải nộp án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Trần Thị Tuyết Nh không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Xuân H, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 24/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Xuân H **18** (**Mười tám**) tháng tù về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án; được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/7/2024 đến ngày 27/12/2024.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị Tuyết Nh, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 24/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên về hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết Nh **12** (**Mười hai**) tháng tù về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/7/2024 đến ngày 27/12/2024.

3. Bị cáo Ngô Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Trần Thị Tuyết Nh không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Các bị cáo (theo đ/c);
- Trường CĐ KT-KT;
- Lưu Phòng HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Chu Thành Quang